

Quan điểm của Lênin về nhà nước vô sản với việc xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam

■ TRẦN ĐÌNH THẮNG (*)

Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong sạch vững mạnh hoạt động có hiệu lực, hiệu quả là đòi hỏi tất yếu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đã được Đảng xác định là một trong mười định hướng phát triển các lĩnh vực chủ yếu của nước ta đến năm 2020. Thực hiện nhiệm vụ này, chúng ta phải tiến hành hàng loạt các giải pháp. Trong đó, tiếp tục nghiên cứu và vận dụng sáng tạo, phát triển lý luận của Lênin nói riêng, chủ nghĩa Mác-Lênin nói chung về Nhà nước và Nhà nước chuyên chính vô sản là vấn đề có ý nghĩa đặc biệt quan trọng.

Với quan điểm duy vật lịch sử khi nghiên cứu sự phát triển của xã hội loài người, tổng kết từ thực tiễn đấu tranh cách mạng, kế thừa và phát triển tư tưởng nhân loại. Lênin đã bảo vệ và phát triển một cách sáng tạo lý luận của C. Mác - Ph. Ăngghen về vấn đề Nhà nước và trình bày các quan điểm tư tưởng của mình về Nhà nước và Nhà nước vô sản trong thời đại đế quốc chủ nghĩa và cách mạng vô sản cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX trong các tác phẩm nổi tiếng như: Nhà nước và cách mạng, Chủ nghĩa Mác và vấn đề Nhà nước; Những nhiệm vụ trước mắt của chính quyền xô viết; Thà ít mà tốt; Bàn về Nhà nước cách mạng vô sản và tên phản bội Cauxky... Ông khẳng định: Nhà nước ra đời

(*) Học viện Chính trị Quốc sự

là một tất yếu ở một giai đoạn phát triển nhất định của lịch sử, khi xã hội xuất hiện chế độ tư hữu và các giai cấp đối kháng, khi mâu thuẫn giai cấp ngày càng sâu sắc không thể điều hoà được và nó sẽ mất đi khi điều kiện tồn tại cho nó không còn nữa - Nhà nước là phạm trù lịch sử. *"Nhà nước là sản phẩm và biểu hiện mâu thuẫn giai cấp không thể điều hoà được"*⁽¹⁾. Ông nói: *"Theo Mác, Nhà nước là một cơ quan thống trị giai cấp, là một cơ quan áp bức của một giai cấp này đối với một giai cấp khác, đó là sự kiến lập ra một "trật tự..." và củng cố sự áp bức kia bằng cách làm dịu xung đột giai cấp"*⁽²⁾.

Nhà nước là một tổ chức đặc biệt của quyền lực chính trị có nhiệm vụ cưỡng chế và quản lý xã hội nhằm bảo vệ lợi ích, trước hết là của giai cấp thống trị. Như vậy bản chất Nhà nước chỉ là công cụ chính trị dùng để bảo vệ của giai cấp thống trị. *"Nhà nước chẳng qua chỉ là một bộ máy của giai cấp này dùng để trấn áp một giai cấp khác"*⁽³⁾. Bản chất của Nhà nước tư sản là bảo vệ quyền lợi của giai cấp tư sản. Họ cho rằng Nhà nước tư sản là Nhà nước "siêu giai cấp", "phi giai cấp", "nhà nước phúc lợi chung" thực chất là để che giấu bản chất bóc lột của nó. Vì thế Lênin viết: *"Những hình thức của Nhà nước tư sản thì hết sức khác nhau, nhưng thực chất chỉ là một. Chung quy lại thì tất cả những Nhà nước ấy, vô luận thế nào cũng tất nhiên phải là nền chuyên chính tư sản"*⁽⁴⁾. Lênin đấu tranh quyết liệt với những kẻ cơ hội chủ nghĩa về

Nhà nước như Becxtanh, Cauxky... họ muốn duy trì chế độ cộng hoà đại nghị tư sản, nhưng thực chất là phủ nhận đấu tranh giai cấp, cách mạng xã hội. Theo ông để xoá bỏ hoàn toàn giai cấp bóc lột, xoá bỏ chiếm hữu tư nhân đối với tư liệu sản xuất thì giai cấp vô sản phải tiến hành cách mạng XHCN để giành lấy chính quyền, đập tan Nhà nước của giai cấp bóc lột, thiết lập nên bộ máy Nhà nước của mình. Lênin khẳng định tính tất yếu của chuyên chính vô sản: *"Chỉ những người đã hiểu rằng chuyên chính của một giai cấp là tất yếu, không những cho mọi xã hội có giai cấp nói chung, không những cho giai cấp vô sản sau khi đã lật đổ giai cấp tư sản, mà còn cho suốt cả thời kỳ lịch sử từ chế độ tư bản chủ nghĩa... đến xã hội cộng sản chủ nghĩa, chỉ những người đó mới thấm nhuần được thực chất của học thuyết Mác về Nhà nước"*⁽⁵⁾. Đồng thời ông cũng chỉ ra cho giai cấp vô sản thấy rằng: Trong quá trình "phá huỷ" bộ máy nhà nước của giai cấp bóc lột phải biết cải tạo và sử dụng các cơ quan cần thiết cho việc quản lý xã hội mới: *"Không thể và cũng không nên phá huỷ bộ máy đó đi. Phải giải thoát cho bộ máy đó khỏi phải phục tùng bọn tư sản... bắt bộ máy đó phục tùng các xô viết vô sản, phải mở rộng bộ máy đó ra, làm cho nó bao trùm mọi lĩnh vực và trong cả nước"*⁽⁶⁾. Muốn cách mạng thành công, giai cấp vô sản phải tìm mọi cách thu hút mọi lực lượng gồm giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, nhân dân lao động và các giai cấp tầng lớp trung gian khác. *"Nếu không có sự liên minh ấy thì không thể có dân chủ bền vững, không thể có cải tạo xã hội chủ nghĩa được"*⁽⁷⁾. Theo ông đó là nhà nước *"Sống trong lòng quần chúng, biết tôn trọng quần chúng, biết tất cả, hiểu quần chúng, giành được sự tin tưởng của quần chúng"*⁽⁸⁾. và *"Những người lãnh đạo không được tách khỏi quần chúng bị lãnh đạo, đội quân tiên phong không được tách khỏi toàn bộ đội quân lãnh đạo"*⁽⁹⁾. Sự liên minh đó bảo đảm cho giai cấp vô sản hoàn thành các chức năng nhiệm vụ của chuyên chính vô sản. Trong đó chức

năng cơ bản nhất là tổ chức cải tạo, xây dựng xã hội mới cao hơn về chất so với xã hội cũ. Ông nói: *"Chuyên chính vô sản không phải là bạo lực đối với bọn bóc lột, cũng không phải chủ yếu là bạo lực... Cái bảo đảm sức sống và thắng lợi của nó, chính là việc giai cấp vô sản đưa ra được và thực hiện được kiểu tổ chức xã hội về lao động cao hơn so với chủ nghĩa tư bản"*⁽¹⁰⁾. Lênin còn nói nhiều về vai trò lãnh đạo của Đảng mácxít của giai cấp công nhân đối với Nhà nước là nguyên tắc sống còn của chuyên chính vô sản, nhưng để giữ vững được vai trò lãnh đạo của mình Đảng phải làm tròn nhiệm vụ lãnh đạo của mình, giải quyết tốt mối quan hệ giữa Đảng và Nhà nước. Theo ông *"Không có sự tận tụy nào, không có uy tín nào của Đảng có thể thay thế được điều cơ bản trong trường hợp này, đó là sự hiểu biết công việc"*⁽¹¹⁾, còn đối với Nhà nước, muốn quản lý được phải am hiểu nhiệm vụ *"Làm sao có thể quản lý được nếu không có đủ uy tín chuyên môn... Không tinh thông khoa học quản lý"*⁽¹²⁾. Lênin còn đề cao công tác giáo dục cán bộ, đảng viên *"Chủ nghĩa Mác giáo dục Đảng công nhân, là giáo dục đội tiên phong của giai cấp vô sản, đội tiên phong này đủ sức lãnh đạo và tổ chức một chế độ mới"*⁽¹³⁾. Muốn làm tròn chức năng nhiệm vụ xây dựng thành công một chế độ mới thì nội bộ Đảng, Nhà nước phải giữ nghiêm kỷ luật: *"Kẻ nào làm suy yếu - dù chỉ là chút ít kỷ luật sắt trong đảng của giai cấp vô sản (nhất là trong thời kỳ chuyên chính của nó) là thực tế giúp cho giai cấp tư sản chống lại giai cấp vô sản"*⁽¹⁴⁾. Trong xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước Lênin đề cập nhiều đến bệnh quan liêu, đó là đem lợi ích của sự nghiệp phục tùng lợi ích của tư tưởng danh vị, đó là hết sức chú trọng đến địa vị mà không đếm xỉa đến công tác. Theo ông: *"Những người cộng sản đã trở thành những tên quan liêu. Nếu có cái gì đó sẽ làm tiêu vong chúng ta thì chính là cái đó"*⁽¹⁵⁾. Trong lịch sử cách mạng vô sản thế giới đã tồn tại nhiều hình thức khác nhau của nhà nước vô sản như: Nhà nước kiểu công xã Pari

(1871), Nhà nước Xô viết (1917). Theo Lênin đó là hình thức của chuyên chính vô sản. Thực tế một số nước, chuyên chính vô sản còn tồn tại dưới hình thức Nhà nước dân chủ nhân dân. Nhưng về bản chất đều là chuyên chính cách mạng của giai cấp vô sản.

Ngoài những nội dung đã đề cập ở trên, Lênin còn bàn nhiều về các vấn đề khác như: Vấn đề dân chủ của Nhà nước vô sản, các nguyên tắc cải tiến bộ máy nhà nước, mối quan hệ giữa các chức năng nhiệm vụ của nhà nước, vấn đề đào tạo đội ngũ cán bộ, công chức, vấn đề kiểm kê, kiểm soát của Nhà nước...

Lý luận của Lênin về Nhà nước và Nhà nước vô sản là sự tiếp tục phát triển sáng tạo học thuyết của C. Mác và Ph. Ăngghen về vấn đề Nhà nước là một hệ thống lý luận toàn diện mang tính cách mạng, khoa học sâu sắc. Đảng ta, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã vận dụng sáng tạo lý luận Mác - Lênin về vấn đề Nhà nước vào thực tiễn cách mạng Việt Nam, lập nên Nhà nước kiểu mới thực sự của dân, do dân vì dân.

Hiện nay đất nước đang trong thời kỳ phát triển mới: đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Đòi hỏi phải tiếp tục nghiên cứu, vận dụng sáng tạo, bảo vệ và phát triển lý luận Mác - Lênin trong xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN là một tất yếu. Trước hết cần tập trung vào: "Đẩy mạnh cải cách tổ chức và hoạt động của Nhà nước, phát huy dân chủ, tăng cường pháp chế"⁽¹⁶⁾; phân định rõ chức năng quyền hạn, nhiệm vụ của từng cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp và mối quan hệ giữa các cơ quan đó; Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, đổi mới quy trình ban hành và hướng dẫn thi hành luật; Điều chỉnh chức năng và cải tiến phương thức hoạt động của Chính phủ theo hướng thống nhất quản lý vĩ mô trên các lĩnh vực của xã hội bằng hệ thống pháp luật, chính sách hoàn chỉnh, đồng bộ; Định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng bộ. Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ; kiện toàn các cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân và bộ máy chính

quyền cấp xã, phường, thị trấn. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung vào cải cách thể chế, thủ tục hành chính, kiện toàn bộ máy theo hướng tinh, gọn. Xây dựng một nền hành chính nhà nước dân chủ, trong sạch, vững mạnh, từng bước hiện đại. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng lực của cơ quan và cán bộ tư pháp trong công tác điều tra, bắt, giam giữ, truy tố, xét xử, thi hành án, không để xảy ra oan sai. Tăng cường xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong sạch, có năng lực. Đồng thời "Đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống tham nhũng trong bộ máy Nhà nước và toàn bộ Hệ thống chính trị, ở các cấp, các ngành, từ Trung ương đến cơ sở. Gắn chống tham nhũng với chống lãng phí, quan liêu, buôn lậu, đặc biệt chống các hành vi lợi dụng chức quyền làm giàu bất chính"⁽¹⁷⁾. Đây chính là một trong các nguy cơ đang hiện hữu trong xã hội ta. Bởi vậy việc nghiên cứu và vận dụng sáng tạo lý luận của Lênin nói riêng, chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung sẽ giúp chúng ta tìm ra giải pháp hiệu quả nhất để xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân, trong sạch vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả. ■

Ghi chú trích dẫn tài liệu tham khảo

1. V.I. Lênin, Toàn tập, NXB Tiến bộ, Mátxcova (1976), tập 33, Tr. 9.
- 2,3,4,5. - Sđd (1976), tập 33, Tr. (10), (10), (44), (43,44).
6. Sđd (1976), tập 34, Tr. 404.
7. Sđd (1976), tập 33, Tr. 49.
- 8,9. Sđd (1978), tập 44, Tr. 608.
10. Sđd (1977), tập 39, Tr. 16,17.
11. Sđd (1978), tập 45, Tr. 509.
12. Sđd (1978), tập 40, Tr. 257.
13. Sđd (1976), tập 33, Tr. 33.
14. Sđd (1978), tập 41, Tr. 34.
15. Sđd (1978), tập 54, Tr. 235.
16. Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng. NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, Tr. 131.
17. Sđd, Tr. 135,136.